

Số: 125/2021/QĐHGT-HNGĐ

*Bắc Quang, ngày 26 tháng 11 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" đề ngày 01/11/2021 của chị Lê Thị T; địa chỉ: Số nhà N, tổ M, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 11 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ/một phần tranh chấp "Ly hôn, tranh chấp nuôi con", giữa;

- Người khởi kiện: Chị Lê Thị T, sinh năm 1980;

- Người bị kiện: Anh Hoàng Văn T1, sinh năm 1981;

Cùng địa chỉ: Số nhà N, tổ M, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, cùng các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**XÉT THẤY:**

Kết quả hòa giải thành có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo, các bên không có ý kiến nào khác về nội dung đã thỏa thuận.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận nội dung hòa giải thành của các bên cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T và Hoàng Văn T1 thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T và anh T1 thống nhất thỏa thuận. Chị Lê Thị T là người trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hoàng Thu T2, sinh ngày 03/02/2004 và cháu Hoàng Anh T3, sinh ngày 31/7/2012 cho đến khi cháu T2 và cháu T3 đủ 18 tuổi; anh Hoàng Văn T1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con chung, sau này chị T, anh T1 có quyền thay đổi về cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị T, anh T1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

**3.** Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được của quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cung cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Đương sự;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND xã Quang Minh;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

**THẨM PHÁN**

**Hà Tuấn Vĩnh**